Nhóm giáo viên soạn

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | ĐT | Gmail |
| 1 | K’ Diễm | 0354234049 | kdiem.c3nvtroi@khanhhoa.edu.vn |
| 2 | Phạm Thị Ngọc Anh | 0365150283 | phamngocanh87@gmail.com |
| 3 | Nguyễn Thị Thủy Bình | 0935873057 | thuybinh72@gmail.com |
| 4 | Bùi Thị Luyến | 0987288098 | builuyen068687@gmail.com |

**BÀI 9. GIÁ TRỊ SINH THÁI NHÂN VĂNTRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC**

**I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN**

**Câu 1.** Các ngành **không** thuộc hệ sinh thái nông nghiệp là?

A. Chăn nuôi, trồng trọt. B. Kinh doanh, sơ chế nông sản.

C. Lâm nghiệp, thủy sản. D. Trồng trọt, lâm nghiệp.

**Câu 2.** Hệ sinh thái nông nghiệp truyền thống

A. ít có sự đầu tư cơ giới, tương đồng với hệ sinh thái tự nhiên.

B. có sự đầu tư phân bón, vật tư hiện đại.

C. năng suất cao, chất thải lớn.

D. mang lại giá trị kinh tế cao do có sự đầu tư máy móc, phân bón, thuốc trừ sâu,...

**Câu 3**. So sánh mức độ và kết quả tác động của con người đến hệ sinh thái trong nền nông nghiệp truyền thống và nền nông nghiệp hiện đại. Phát biểu nào sau đây **sai**?

A. Nông nghiệp truyền thống mức độ tác động của con người đối với hệ sinh thái thường ít hơn so với nông nghiệp hiện đại do sự phụ thuộc ít hơn vào hóa chất và công nghệ.

B. Nông nghiệp truyền thống có thể gây ra tác động nhỏ hơn đến đa dạng sinh học và môi trường, vì nó thường ít sử dụng các loại phân bón và thuốc trừ sâu hóa học.

C. Nông nghiệp hiện đại ít sử dụng công nghệ tiên tiến và phụ thuộc mạnh mẽ vào hóa chất như phân bón hóa học, thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ.

D. Nông nghiệp hiện đại thường gây ra nhiều tác động tiêu cực đến môi trường như sự mất mát đa dạng sinh học, ô nhiễm nước và đất, và giảm chất lượng đất.

**Câu 4.** Trong các nội dung sau, nội dung **không** nằm trong Khung Sendai nhằm giảm thiểu rủi ro thiên tai?

1. Tăng cường hiểu biết về rủi ro thiên tai.
2. Đầu tư vào giảm nhẹ rủi ro nhằm xây dựng khả năng chống chịu thiên tai.

C. Nâng cao khả năng sẵn sàng ứng phó hiệu quả và “Xây dựng lại tốt hơn” trong phục hồi và tái thiết.

D. Hạn chế quản lí rủi ro thiên tai.

**Câu 5.** Hệ sinh thái đô thị là hệ sinh thái nhân văn vì hệ sinh thái đô thị

1. do con người thiết kế và điều phối toàn bộ, là trung tâm kinh tế, giáo dục, tôn giáo, thương mại, thông tin và chính trị.
2. Do con người lựa chọn đối tượng sinh vật phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng.
3. Chỉ mang lại giá trị kinh tế cho con người.
4. tập trung vào việc sử dụng các nguồn tài nguyên không tái sinh.

**Câu 6. Trong c**ácbiện pháp sau, biện pháp nào **không** thuộc bảo tồn đa dạng sinh học?

A. Xây dựng những khu bảo tồn sinh học, chăm sóc và bảo vệ sinh vật có nguy cơ tuyệt chủng.

B. Xây dựng vành đai khu đô thị, làng bản. Quy hoạch, xử lý chất thải khoa học.

C. Phân loại loài để có phương án bảo vệ phù hợp.

D. Tăng cường phát triển du lịch để khai thác nguồn lợi từ đa dạng sinh học.

**Câu 7.** Giá trị sinh thái nhân văn trong bảo tồn và phát triển bền vững được thể hiện qua

1. Bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi nguồn lực về thiên nhiên và yếu tố văn hóa, bảo tồn tri thức bản địa.
2. Bảo tồn đa dạng sinh học, phát triển nông nghiệp.
3. Bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn tri thức bản địa.
4. Bảo tồn đa dạng sinh học, phục hồi nguồn lực về thiên nhiên, phát triển nông nghiệp hiện đại.

**Câu 8.** Biến đổi khí hậu đã gây ra nhiều hiệu ứng đối với hệ sinh thái tại địa phương, hiệu ứng **không** phải do biến đổi khó hậu là?

A. Mất mát đa dạng sinh học.

B. Có thể làm thay đổi chu kỳ mùa.

C. Tăng nguồn lợi từ biển.

D. Gây ra thất thu và thiệt hại cho ngành nông nghiệp địa phương.

**Câu 9.** Các hình thức bảo tồn tri thức bản địa là

A. bảo tồn nguồn gene sinh vật bản địa, bảo tồn tri thức truyền thống.

B. bảo tồn tinh hoa, bản sắc văn hóa dân tộc.

C. bảo tồn đô thị, công nghệ.

D. bảo tồn nông nghiệp công nghệ cao.

**Câu 10.** Giải thích tại sao trồng rừng ngập mặn ven biển có thể làm giảm tác động của biến đổi khí hậu?

A. Do cây rừng ngập mặn hô hấp ít thải CO2 , ít tiêu hao O2.

B. Cây rừng ngập mặn có khả năng hấp thụ CO2 từ không khí và lưu giữ nó trong cây và đất.

C. Cây rừng ngập mặn có khả năng hấp thụ nước từ môi trường có nồng độ muối cao.

D. Cây rừng ngập mặn có khả năng hấp thụ O2 từ không khí và lưu giữ nó trong cây và đất.

**II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/ SAI**

**Câu 1:** Lựa chọn đáp án đúng – sai khi nói về Giải pháp khắc phục và làm tăng cường chất lượng cuộc sống của con người trong xã hội một cách bền vững và lâu dài:

(1) Điều chỉnh sự gia tăng dân số phù hợp với điều kiện tự nhiên.

(2) Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên phục vụ con người

(3) Tái chế, xử lý rác thải và tăng cường sử dụng năng lượng sạch.

(4) Bảo vệ tài nguyên tái sinh và sử dụng hợp lý tài nguyên không tái sinh.

***Đáp án:***

Giải pháp khắc phục và làm tăng cường chất lượng cuộc sống của con người trong xã hội một cách bền vững và lâu dài:

(1) Điều chỉnh sự gia tăng dân số phù hợp với điều kiện tự nhiên. → đúng TH

(2) Khai thác triệt để các nguồn tài nguyên phục vụ con người → sai NB

(3) Tái chế, xử lý rác thải và tăng cường sử dụng năng lượng sạch. → đúng VD

(4) Bảo vệ tài nguyên tái sinh và sử dụng hợp lý tài nguyên không tái sinh. → đúng TH

**Câu 2:**Lựa chọn đáp án đúng – sai khi nói về các hoạt động có khả năng làm giảm tốc độ nóng lên toàn cầu gây ra bởi hiện tượng hiệu ứng nhà kính.

(1). Trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc bằng các loại cây rừng.

(2). Khai thác dầu mỏ và các loại đá phiến nhằm cung cấp nhiên liệu cho các loài phương tiện giao thông sử dụng xăng.→ sai

(3). Sử dụng các bình nước nóng năng lượng mặt trời.

(4). Xây dựng các trung tâm dữ liệu sử dụng năng điện năng từ gió.

**Đáp án:**

1. Trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc bằng các loại cây rừng.→ đúng NB

(2). Khai thác dầu mỏ và các loại đá phiến nhằm cung cấp nhiên liệu cho các loài phương tiện giao thông sử dụng xăng. → Sai TH

(3). Sử dụng các bình nước nóng năng lượng mặt trời.→ đúng VD

(4). Xây dựng các trung tâm dữ liệu sử dụng năng điện năng từ gió.→ đúngVD

**Câu 3.** Quan sát hình và cho biết các phát biểu sau là đúng hay sai? **A diagram of a diagram

Description automatically generated with medium confidence**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | ĐA |
| 1. | Phát triển bền vững là kết quả của các tương tác qua lại và phụ thuộc lẫn nhau giữa hệ thống tự nhiên, hệ thống kinh tế và hệ thống xã hội. Trong đó không cho phép vì sự ưu tiên phát triển kinh tế mà gây ra sự suy thoái và tàn phá hệ thống tự nhiên, xã hội. | Đ  TH |
| 2. | Khi kinh tế phát triển bền vững sẽ tạo ra việc làm và thu nhập cho con người, sẽ có nguồn lực để phát triển xã hội và bảo vệ môi trường; khi xã hội phát triển sẽ tạo ra lao động có chất lượng và một xã hội ổn định cho kinh tế phát triển, con người trong xã hội đó có ý thức và hành động bảo vệ môi trường; khi môi trường bền vững sẽ tạo ra các nguồn lực thiên nhiên (đất đai, nguồn nước, cảnh quan,...) dồi dào để phục vụ nền kinh tế và thúc đẩy xã hội phát triển. | Đ  VD |
| 3. | Phát triển bền vững là sự phát triển luôn giữ được sự kết hợp cân đối, hài hòa trên cả ba trụ cột phát triển về kinh tế, xã hội và môi trường | Đ NB |
| 4. | Môi trường là nền tảng cho phát triển kinh tế, kinh tế là nền tảng cho phát triển xã hội và xã hội phát triển tạo điều kiện phát triển môi trường. | S  TH |

**Câu 4.** Quan sát hình và cho biết các phát biểu sau đây là đúng hay sai?

1. Việc khai thác tài nguyên cho phát triển kinh tế thường dẫn đến suy giảm nguồn tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường.

2. Khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên luôn dẫn đến suy giảm đa dạng sinh học.

3. Khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên luôn tạo ra nhiều loại chất thải khác nhau, đó là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường.

4. Việc khai thác, sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên, hạn chế gây ô nhiễm môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học là yếu tố cốt lõi trong phát triển bền vững.

**Đáp án:**

1. Việc khai thác tài nguyên cho phát triển kinh tế thường dẫn đến suy giảm nguồn tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường.→ đúng NB

2. Khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên luôn dẫn đến suy giảm đa dạng sinh học.→ sai.VD

3. Khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên luôn tạo ra nhiều loại chất thải khác nhau, đó là nguyên nhân chính gây ô nhiễm môi trường.→ đúng VD

4. Việc khai thác, sử dụng hợp lí nguồn tài nguyên thiên nhiên, hạn chế gây ô nhiễm môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học là yếu tố cốt lõi trong phát triển bền vững.→ đúng TH

**Câu 5.** Lựa chọn đáp án đúng – sai khi nói về vai trò của sinh thái học phục hồi, bảo tồn?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Stt | Vai trò của sinh thái học phục hồi, bảo tồn | ĐA |
| 1. | Thúc đẩy sự khôi phục các hệ sinh thái, phục hồi sức khoẻ, tính toàn vẹn và tính bền vững của các hệ sinh thái đó. | **Đ**  **TH** |
| 2. | Khai thác tài nguyên phục vụ đời sống con người | **S NB** |
| 3. | Bảo vệ môi trường sống tự nhiên thường xuyên hoặc theo mùa của các loài hoang dã, các cảnh quan môi trường, nét đẹp độc đáo của tự nhiên; nuôi, trồng, chăm sóc các loài thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; lưu giữ và bảo quản lâu dài các mẫu vật di truyền. | **Đ**  **VD** |
| 4. | Bảo vệ và duy trì ổn định quần thể các loài hoang dã ở các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên, giữ gìn và sử dụng hợp lí các nguồn tài nguyên sinh học và đảm bảo sự phân chia một cách công bằng lợi ích thu được từ các nguồn tài nguyên sinh học. | **Đ**  **VD** |

**Câu 6.** Khi nói về vai trò của sinh học trong phát triển bền vững môi trường sống, các phát biểu dưới đây là đúng hay sai?

**a)** Xây dựng các mô hình sinh thái để bảo vệ và khôi phục môi trường sống. Đ  
**b)** Xây dựng các bộ luật về bảo vệ đa dạng sinh học, tài nguyên thiên nhiên. Đ  
**c)** Xây dựng các công trình nghiên cứu về di truyền, tế bào được áp dụng trong nhân giống, bảo toàn nguồn gene quý hiếm của các loài sinh vật có nguy cơ bị tuyệt chủng. Đ  
**d)** Xây dựng các biện pháp ứng phí với biến đổi khí hậu. Đ

**Câu 7.** Khi nói về các giải pháp giúp sự phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, các phát biểu dưới đây là đúng hay sai?

**a)** Thoả mãn nhu cầu hiện tại nhưng không ảnh hưởng đến việc thoả mãn nhu cầu của các thế hệ tương lai. S

**b)** Trong khai thác nguồn lợi sinh vật phải duy trì được đa dạng sinh học, không gây nên tình trạng mất cân bằng sinh học của các hệ sinh thái cơ bản. Đ

**c)** Tái sử dụng, tái chế và tiết kiệm tài nguyên không tái tạo phải được xem là một nguyên tắc. Đ

**d)** Kiểm soát sự gia tăng dân số, nâng cao chất lượng cuộc sống của con người. Đ

**Câu 8.** Khi nói về các biện pháp để góp phần khắc phục suy thoái môi trường và sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên, các phát biểu dưới đây là đúng hay sai?

**a)** Sử dụng triệt để các nguồn tài nguyên khoáng sản và phi khoáng sản. S

**b)** Bảo tồn đa đạng sinh học bằng di chuyển tất cả các loài trong tự nhiên về các khu bảo tồn nhân tạo. S

**c)** Phân loại, tái chế và tái sử dụng các loại rác thải. Đ

**d)** Sử dụng các loài thiên địch trong bảo vệ mùa màng. Đ

**Câu 9.** Khi nói về các biện pháp để sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật biển, các biện pháp dưới đây là đúng hay sai?

**a)** Khai thác hợp lý và kết hợp với bảo vệ các loài sinh vật. Đ

**b)** Tập trung khai thác các loài sinh vật quý hiếm có giá trị kinh tế cao. S

**c)** Bảo vệ các hệ sinh thái ven bờ như: rừng ngập mặn, san hồ, đầm đá, bãi ngập triều. Đ

d) Bảo vệ môi trường biển bằng cách hạn chế ô nhiễm dầu, rác thải, thuốc trừ sâu… Đ

**Câu 10:** Công nghệ sinh thái trồng hoa trên bờ ruộng (mô hình “ruộng lúa, bờ hoa”) nhằm lợi dụng côn trùng có ích để tiêu diệt sâu hại lúa, qua đó giảm bớt việc sử dụng thuốc hóa học trên đồng ruộng. Những giống hoa được chọn trồng thường có màu sắc sặc sỡ và thích nghi tốt trong điều kiện sống ngoài đồng ruộng như: cúc dại, mười giờ, sao nhái, xuyến chi, đậu bắp,... Đặc biệt hoa có nhiều mật và phấn sẽ thu hút được các loài thiên địch như nhiều loài ong kí sinh, bọ rùa, kiến ba khoang,... đến cư trú và ăn các loại sâu hại lúa như sâu cuốn lá, các loài rệp, rầy,…

****

Mỗi nhận định sau đây đúng hay sai?

**a.** Mô hình trên có cơ sở từ hiện tượng khống chế sinh học giữa các loài trong quần xã.

**b.** Trong quần xã sinh vật đồng ruộng nói trên, mối quan hệ giữa các loài ong kí sinh và cây lúa là quan hệ hợp tác.

**c..** Các loài hoa được trồng trong mô hình trên là loài ưu thế của quần xã.

**d.** Nếu chọn giống hoa hồng đỏ trồng trong mô hình “ruộng lúa, bờ hoa” thì sẽ thu được năng suất lúa cao hơn so với xuyến chi.

**ĐÁP ÁN:** a. **– đúng , b – đúng, c – sai, d - sai**

**Mức độ nhận thức và chỉ báo**

a. - VD1 b - VD1 c – TH2 d - VD2

**III. TRẮC NGHIỆM TRẢ LỜI NGẮN**

**Câu 1.** Hệ sinh thái nông nghiệp gồm mấy yếu tố?

Đáp án: gồm 5 yếu tố (thực vật, động vật, đất, nước, không khí và các yếu tố xã hội – kinh tế – chính trị liên quan đến sản xuất nông nghiệp)

**Câu 2.** Hệ sinh thái nông nghiệp khác với hệ sinh thái tự nhiên ở những tiêu chí nào?

Đáp án: 3 tiêu chí ( Độ đa dạng, dịch bệnh, độ phì nhiêu của đất)

**Câu 3**. Hệ sinh thái nông nghiệp gồm những thuộc tính nào?

Đáp án: 6 thuộc tính (Tính năng suất, Tính ổn định, Tính chống chịu, Tính tự trị, Tính công bằng, Tính hợp tác.)

**Câu 4.** Cho các vai trò sau đây:

1. Phát triển kinh tế và xã hội của các quốc gia.

2. Cung cấp nguồn thực phẩm cho dân cư

3. Cung vật liệu xây dựng, nhiên liệu sinh học, thực phẩm chức năng, dược phẩm, sản phẩm hữu cơ

4. Duy trì cân bằng sinh thái

Vai trò nào của hệ sinh thái nông nghiệp

Đáp án: 4 đáp án đúng

**Câu 5.** Thành phần của hệ sinh thái đô thị bao gồm mấy thành phần

Đáp án: 3 thành phần (Thành phần hữu sinh: con người và các sinh vật; Thành phần vô sinh: đất, nước, không khí, nhiệt độ..Thành phần công nghệ: cơ sở quản lí, sản xuất, dịch vụ. Đây chính là thành phần quyết định dòng năng lượng và chu trình vật chất đi qua hệ sinh thái)

**Câu 6:** Ba thành tố liên quan đến các hoạt động bảo tồn thiên nhiên hiện nay:

Đáp án: 3 thành tố ( (i) nhà nước(hay chính trị trong bảo tồn); (ii) thị trường (hay kinh tế trong bảo tồn); và a(iii) quan điểm về thiên nhiên (hay văn hóa trong bảo tồn))

**Câu 7.** Trong tiền đề quan trọng để phát triển nền nông nghiệp bền vững dưới đây có mấy dự án đúng?

1.Tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, phân bón vi sinh

2. Tăng cường sử dụng phân bón hoá học

3. sử dụng thuốc bảo vệ thực vật sinh học và sử dụng thiên

Đáp án: 2 đáp (1,3)

**Câu 8.** Chocác nhận định sau, có mấy nhận định sai

1.Vào thời kỳ nguyên thủy, các hoạt động sống cơ bản của con người là săn bắn động vật và hái lượm cây rừng.

2. Các hoạt động của con người ở thời kỳ xã hội nông nghiệp không gây ô nhiễm môi trường.

3. Nhiều giống vật nuôi và cây trồng quý được lai tạo và nhân giống ở thời kỳ xã hội công nghiệp.

4. Công nghiệp khai khoáng phát triển làm phá hủy rất nhiều diện tích rừng, mất cân bằng sinh thái và ô nhiễm môi trường

Đáp án: 1 nhận định sai (2)

**Câu 9.** Cho các tác động sau đây:

1.Tác động vào cơ chế tự ổn định, tự cân bằng của hệ sinh thái.

2. Tác động vào các chu trình sinh địa hoá tự nhiên.

3.Tác động vào các điều kiện môi trường của hệ sinh thái: Khí hậu, thuỷ điện...

4.Tác động vào cân bằng sinh thái

Tác động nào của con người ảnh hưởng đến các hệ sinh thái tự nhiên như thế nào?

Đáp án: 4 đáp

**Câu 10:** Sử dụng phân bón hóa học trong nông nghiệp cần đảm bảo mấy nguyên tắc

Đáp án: 4 nguyên tắc ( Đúng loại, Đúng liều lượng, Đúng thời điểm, Đúng phương pháp)

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**